



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 45.123
VEWL.#: 207852
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC TAT
Last Middle First

Current Address: 6 NHAT LINH - BANH THANH - HOCHIMINH CITY

Date of Birth: 1943 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Captain & ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 1975 To 1981
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HO THI - NHAN	1949	wife

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

119/ UB/ QĐ.78

Bình Thạnh, ngày . tháng . năm 1978

119 QUYẾT 119 QĐ.

KIỂM TRA HÀNH CHÍNH HQ: Trưởng TH' AI
PHƯỜNG 6: Bình Thạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH:

- Căn cứ luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962 ,

- Căn cứ quyết định số 728/QĐ-HB ngày 21/4/76 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành bản qui định chung về nguyên tắc tổ chức và chế độ làm việc của chính quyền nhà nước từ Thành phố đến cơ sở ,

- Xét yêu cầu công tác quản lý thị trường , qua đề nghị của Ban QLTT Quận :

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I : Nay kiểm tra hành chính kinh tế kê cả tiền mặt và kim loại quý của hộ : Trưởng TH' AI

ĐIỀU II : Thành phần Ban Kiểm tra gồm :

- | | |
|-------------------------------------|-------------|
| - Đại diện Ban Quản lý TT | : Tổ trưởng |
| - Đại diện Ban Cải Ban Cải Tạo . | : Tổ viên |
| - Đại diện Đội Kiểm soát Kinh tế | : " " |
| - Đại diện Ủy Ban và Công an phường | : " " |

ĐIỀU III : Các Đ/c chính văn phòng Ủy Ban Quận, Thủ Trưởng và Đại diện các cơ quan trên và chủ hộ : Trưởng TH' AI .
... AI . . . chịu trách nhiệm thi hành QĐ này .

TH. UBND QUẬN BÌNH THẠNH
Chủ tịch
Phó Chủ tịch/Tổng trực

Hội nghị:

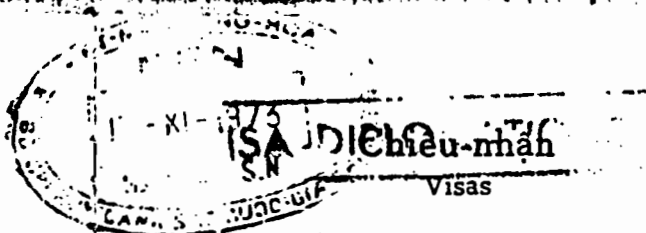
- Như Điều 3
- Lưu .

LÊ CÔNG THẠNH

Tên họ : Nguyễn sinh:Biên hộ:Định chỉ:Định tại:Định trước 1975

- NGUYỄN THỊ LÍ	: 1915, tại	: số 6 Nhất Linh-Bình	:	nội trợ
	: Cần Thơ	: Thành-TP. HCM	:	
- NGUYỄN NGỌC HOÀNG	: 1940	: Con	:	: Cán sự tư pháp tại
	Siagon	:	: - nt -	: TT Khu vực Trường Xé
- NGUYỄN THỊ LÍ	: 1946	: Gấu	: - nt -	: Công chức tại
	:	:	:	Lĩnh vực quân
- NGUYỄN NGỌC HOÀNG				
LIÊN	: 1982	: cháu	: - nt -	: trẻ em
- NGUYỄN NGỌC TẤT	: 1943	: con	: - nt -	: Đại Úy Công an
	:	:	:	: Sĩ Quan Huyện (Quang
			:	: Trung.
- NGUYỄN THỊ KHÁNH	: 1949	: Gấu	: - nt -	: Cán sự Trung tâm
	:	:	:	: Ngân hàng Quốc gia
- NGUYỄN NGỌC				
THỊ DẠNG	: 1982	: cháu	: - nt -	: trẻ em
- NGUYỄN NGỌC NHỰT	: 1949	: con	: - nt -	: Trung úy Hải quân
			:	: Sĩ Quan Văn thư.
- NGUYỄN THỊ TUYẾT	: 1949	: Gấu	: - nt -	: Cán sự 1-16.
- NGUYỄN NGỌC NHỰT				
LIÊN	: 1980	: cháu	: - nt -	: trẻ em
- NGUYỄN NGỌC				
LIÊN-LIÊN	: 1983	: cháu	: - nt -	: trẻ em.

Chiêu-nhận
Visas



N° 1630/73

AMBASSADE
de la République du Viet-Nam
— Paris —

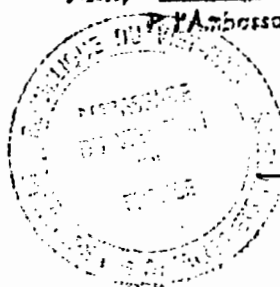
VISA DE RETOUR

Bénéficiaire M^{lle} Nguyen Hoa Thi au Thieu
Bon pour retour au Thi AT.
Viet-Nam

Valable jusqu'au 07 Décembre 1973

Paris, le 10 NOV. 1973

P. l'Ambassadeur et p.o.



Heureux

Chiếu-nhận
Visas

Đ. C. A. P. H. A.
bảng mẫu 14 Mỹ-kim

- C. D. X. : -
- C. D. : -

Chi-phieu: 1000 (lưu ngân)
C. D. X. C. : 87N 1186 ngày 27/7/73
số ngày

Lý-do xuất-ngoại: -
Thời-gian lưu-trú dự-kiến: 6 tháng
ngày 27/7/73

[Signature]

Chiếu-nhận
Visas

LEA DIPLOMATIQUE
REPUBLIQUE FRANÇAISE
MINISTÈRE DES
AFFAIRES ÉTRANGÈRES
VISA N. 13906 valable
jusqu'au 1^{er} décembre 1973
pour un séjour voyage
POUR SORTIR DE FRANCE
SECRET
PARIS, le - 8 NOV. 1973
Pr le Ministre des Aff. Étr. et p. e.

[Circular Seal: MINISTÈRE DES AFFAIRES ÉTRANGÈRES - CABINET DU MINISTRE]

[Stamp]

REPUBLIC OF VIETNAM
 Ministry of Foreign Affairs
 BỘ NGOẠI-GIAO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

929
 25-VII-1973
 SAIGON
 CHIẾN KHẨN
 SAIGON SAT QUOC
 Visas
 DIPLOMATIC

GRATIS
 Chiếu khản số 290-Ng/73
 Visa No.

Đưa ra khỏi Việt-Nam và trở lại
 Good for leaving Viet-Nam and return
 Trong thời hạn Sáu tháng và một tuần
 Within a period of Six months and one week

Chiếu khản này có hiệu lực đến 06.7.73
 This visa is valid for July 06, 1973
 Kể từ ngày ký
 From the date of issue
 SAIGON, on April 18, 1973
 THE MINISTER OF FOREIGN AFFAIRS
 The Director of Consular Affairs
 OF
 FOREIGN AFFAIRS
 T.T. LOAN
 - 12 -
 TRINH-TICH-LOAN

VISA DIPLOMATIQUE
 CONSULAT GÉNÉRAL DE FRANCE
 Visas
 À SAIGON

Nom Mme NGUYEN NGOC THO
 née TRUONG THI AI
 Prénoms: _____
 Numéro du visa 177/73
 Catégorie du visa: Court
sejour en France
 Date de délivrance: 05-6-73
 Date d'expiration: 04-10-73
 Nombre d'entrées autorisées: _____
Plusieurs entrées
 Durée autorisée deux Trois mois
 26-12-73
 A. ROUVIERE
 Consul-Adjoint

Chiếu-nhận
Visas

VISA DIPLOMATIQUE

Chiếu-nhận
Visas
CONSULAT GENERAL DE FRANCE
À SAIGON

Nom Mme NGUYEN NGOC THO
née TRUONG THI AI

Prénom: _____

Numero du visa: 80/73

Categorie de visa: Sejour de France

Date de delivrance: 14-3-73

Date d'expiration: 19-6-73

Nombre d'entrees autorisees: _____

Plusieurs entrees

Duree autorisee de chaque sejour

Trois mois



A. ROUVIERE
Consul. Adjoint

Chiếu-nhận

Visas

- 8 -

Chiếu-nhận

Visas

DIPLOMATIC

Republic of Vietnam

Ministry of Foreign Affairs

BỘ NGOẠI-GIAO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

GRATIS

Chiếu khơn số 185-Ng/73
Visa No.

Đã ra khỏi Việt-Nam và trở lại

Good for leaving Viet-Nam and return

Trong thời hạn Sáu tháng và một tuần

Within a period of Six months and one week

Chiếu khơn này có hiệu lực Hai tháng ngày

This visa is valid for Two months day

Kể từ ngày ký

From the date of issue.

SAIGON, on March 26, 1973

For THE MINISTER OF FOREIGN AFFAIRS

The Director of Consular Affairs



T.T. Loan

TRINH-TICH-LOAN

- 9 -

HÌNH DẠNG

Signalement

Description

Bé cao }
 Taille }
 Height }
 Mắt }
 Yeux }
 Eyes }
 Tóc }
 Cheveux }
 Hair }
 Dấu riêng }
 Signes particuliers }
 Peculiarities }

Có.....đưa trẻ cùng đi.

Accompagné de.....enfants.

Accompanied by.....children.

Tên và họ Noms et prénoms/Names	Tuổi/Age/Age

— 6 —

Ảnh của đương-sự và của các con cùng đi theo.
 Photographie du titulaire et, le cas échéant, photographie des
 enfants qui l'accompagnent.

Photograph of bearer (and of children if any).



Chữ ký của đương-sự.

Signature du titulaire.

Signature of bearer.

ai

— 7 —

Có giá-trị đến
Valable jusqu'à
Valid until

31 DECEMBRE 1973

Đến
Jusqu'à
Until

Làm tại
Fait à
Renewed at

ngày
le
on

GIA - HẠN
Prorogation de validité
Extension of validity

Đến
Jusqu'à
Until

31 MARS 1974



Saigon ngày 16 April 1973
MINISTER OF FOREIGN AFFAIRS
THE SECRETARY GENERAL

Dương Hoàng Thành
DƯƠNG-HOÀNG-THÀNH

Đến
Jusqu'à
Until

Làm tại
Fait à
Renewed at

ngày
le
on

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THÔNG-HÀNH NGOẠI-GIAO

Tổng-Trưởng Ngoại-Giao

Le Ministre des Affaires Etrangères

The Minister of Foreign Affairs

yêu cầu các Văn và Võ Quan có phận-sự duy-trì trật-tự trên lãnh-thổ

requiert les Officiers civils et militaires chargés de maintenir

requires all civil and military authorities in charge of maintaining

Việt-Nam và nhà chức-trách được ủy-thác nhiệm-vụ tương-tợ trong các

l'ordre au Viêt-Nam et prie les autorités investies de la même

order in Viêt-Nam and requests the authorities invested of the same

nước Đồng-Minh và Thân-Hữu để *Bãi*

mission dans les pays Alliés ou Amis de laisser librement passer *Mariage*

duty in Allied or Friend countries to let pass freely *Mrs*

NGUYỄN-NGỌC-THỎ *née TRƯƠNG-THỊ-ẢI*
Epouse de M. Nguyễn Ngọc Thỏ
Ex. Vice Président de la République du Viêt Nam

được tự-do thông-hành và khi cần đến, giúp đỡ và bảo-vệ đương-sự.

et de lui donner aide et protection en cas de besoin.

and to afford assistance and protection to the above named person in case of need.

Saigon { ngày 06 Mars 1973
le
on



Tổng-Trưởng Ngoại-Giao,

Le Ministre des Affaires Etrangères.

The Minister of Foreign Affairs.

THE SECRETARY GENERAL

Dương Hoàng Thành

DƯƠNG-HOÀNG-THÀNH

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

RÉPUBLIQUE DU VIETNAM

REPUBLIC OF VIETNAM

THÔNG - HÀNH NGOẠI - GIAO
PASSEPORT DIPLOMATIQUE
DIPLOMATIC PASSPORT

Số

No. 2864

No.

Mme.

Tên và Họ

Nom et Prénoms

Name

nee

NGUYỄN-NGỌC-THO

TRƯỜNG-THỊ-AI

Ngày sinh

Date de naissance

Date of birth

1915

Nơi sinh

Lieu de naissance

Place of birth

Cần Thơ

Thông-hành này gồm có 48 trang.

Ce passeport diplomatique contient 48 pages.

This diplomatic passport contains 48 pages.

CỘNG HÒA-NHÀ-NƯỚC

Đã đánh họ 160960

119/02/1978

Bình Thạnh, ngày tháng năm 1978

119/02/1978

KIỂM TRA HÀNH CHÍNH HỌ: *Đường Thị Ai*
PHƯỜNG: *6: Bình Thạnh*

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH:

- Căn cứ luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962,

- Căn cứ quyết định số 728/QĐ-UB ngày 21/4/76 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành bản qui định chung về nguyên tắc tổ chức và chế độ làm việc của chính quyền nhà nước từ Thành phố đến cơ sở,

- Xét yêu cầu công tác quản lý thị trường, qua đề nghị của Ban QLTT Quận:

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Ngay kiểm tra hành chính kinh tế kê cả tiền mặt và kim loại quý của hộ: *Đường Thị Ai*

ĐIỀU II: Thành phần Ban Kiểm tra gồm:

- | | |
|-------------------------------------|-------------|
| - Đại diện Ban Quản lý TT | : Tổ trưởng |
| - Đại diện Ban Cải tạo | : Tổ viên |
| - Đại diện Đội Kiểm soát Kinh tế | : " |
| - Đại diện Ủy Ban và Công an phường | : " |

ĐIỀU III: Các Đ/c chính văn phòng Ủy Ban Quận, Thủ Trưởng và đại diện các cơ quan trên và chủ hộ: *Đường Thị Ai* chịu trách nhiệm thi hành QĐ này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu

TH. UBND QUẬN BÌNH THẠNH
Chủ tịch
Phó Chủ tịch/Thường trực
Le Công Thanh

LE CÔNG THANH

TÊN NG

: Ngày sinh: Liên hệ: Địa chỉ hiện tại: Ngã n nhện, cón
bác trước 1975

- TRƯƠNG THỊ ÁI	: 1915, tại	: số 6 Nhất Linh-Bình	:	nội trợ
	: Cần Thơ	: Thanh-TP. HCM	:	
- NGUYỄN NGỌC HOÀNH:	1940	: Con	:	: Cán sự thương mại
	Saigon	:	: - nt -	: TT Khuyến Thương XH
- NGUYỄN THỊ LÝ	: 1946	: dâu	: - nt -	: Công chức Bộ Tư
	:	:	:	: Lệnh Hải Quân
- NGUYỄN NGỌC HOÀNH				
LÝ TIỀN	: 1982	: cháu	: - nt -	: trẻ em
- NGUYỄN NGỌC TẤT	: 1943	: con	: - nt -	: Đại Úy Công Binh
	:	:	:	: TT Huấn Luyện Quang
	:	:	:	: Trung.
- HỒ THỊ NHÃN	: 1949	: dâu	: - nt -	: Cán sự Trung Cón
	:	:	:	: Ngân Hàng Quốc Gia
- NGUYỄN NGỌC				
THÀNH DẠNH	: 1982	: cháu	: - nt -	: trẻ em
- NGUYỄN NGỌC NHỰT	: 1949	: con	: - nt -	: Trung Úy Hải-Quân
	:	:	:	: Sĩ Quan Văn Thư.
- BUI-THỊ TUYẾT	: 1949	: dâu	: - nt -	: Cán sự Y-Tổ.
- NGUYỄN NGỌC NHỰT-				
QUANG	: 1980	: cháu	: - nt -	: trẻ em
- NGUYỄN NGỌC				
NHỰT-MINH	: 1983	: cháu	: - nt -	: trẻ em.

Sai gòn ngày 4/12/85

Đính thưa chị Thu thân mến -

Trước hết tôi xin mạn phép được tự giới thiệu với chị
tôi tên Nguyễn Ngọc Tề, sĩ quan thuộc chế độ cũ, nhà
vô tôi ở SATEC cách chị Lan (anh Hùng) 1 căn phố,
vô tôi em của chị Tú Trung kẻ bành khùng tởm Sa gòn
Tôi đã đi cải tạo và về năm 81, hiện thời tôi có
về quê và là chủ nhân chị Lan và được chị cho biết
chị và chị Thỏ đã giúp đỡ cho chị Lan trong vấn
đề ra đi trong vòng hoạt tử 'O.D.P' qua Sĩ Quan phổ tâm
tình của chị Thỏ. Hiện nay những người như chúng
tôi ra gia đình rất khó khăn về mọi mặt, mong chị
và chị Thỏ giúp cho gia đình tôi được đi dự giới thiệu
của Tòa Đại Sĩ Mỹ tại Thái Lan (letter of introduction),
Là người cùng quê ở SATEC, tôi tha thiết mong
chị giúp đỡ cho.

Tôi xin trình bày vắn tắt của tôi, nguyên năm
1982 tôi có làm đơn theo chương trình O.D.P qua
Thái Lan rồi tôi được biết tôi có số (I.V. 45.123) rồi
và đến nay tôi không biết hồ sơ tôi đến đâu rồi
Hiện những gì cần hồ tức, kinh phí của chị Cần
cứ vào đó I.V của tôi, liên lạc cơ quan ODP và
hướng dẫn cho tôi biết cần những giấy tờ gì để
kê đơn

Trong khi chờ đợi sự hồi âm của chị, xin
chị nhận lời đây lòng thành kính và biết

của tôi, và nhân dịp lễ giáng sinh sắp đến
tôi cần chúc & gửi thiệp nhiều ơn lành cho chùa
Hải Đông

Trân trọng

Ngài

TB: vì thời gian gấp gáp về V.V hay là mất (??)
xin chị nếu có tin tức gì về lễ lễ tôi, gửi gởi
thiệp qua Phấn và nhờ chuyển về cho tôi.

Địa chỉ Pháp:

113 NGÔ HUY CHÔNG

1 PLACE CHRISTOPHE COLOMB

91000 EVRY FRANCE

(Nhờ chuyển cho A. Tết hoặc từ)

Tôi gửi thêm bộ tư hồ sơ của tôi kèm có:

- 1 thông hành ngoại giao của bà TWB ng thi
A (mẹ tôi)
- Quyết định kiểm tra hành chính nhà
của tôi mẹ tôi.
- Danh sách gia đình của chúng tôi xin đi Mỹ
qua chương trình ODP.

(Tôi hỏi ý kiến chị vì có cần biên bản kiểm kê
tích thu tài sản không? và hiện nay tôi không được
lập hồ khẩu đầu tôi có đủ điều kiện nhập lý
tế vố, tôi hiện nay vẫn ở trong tình trạng tạm
trú từ 81 đến nay.)

Sai gòn ngày 4/12/85

Đính thưa chị Thu-thắm mến -

Tuổi hết tôi xin mạn phép được tự giới thiệu
tôi tên Nguyễn Ngọc Tắt, sĩ quan thuộc chế độ
vũ tôi ở SAAEC cách chị Lan (anh Hùng) 1 căn
vũ tôi em của chị Tú Trung kẻ bệnh phồng to
Tôi đã đi cày tạo và về năm 81, hình thoải
về quê vũ và cò gửi thăm chị Lan và được chị
chị và chị Thảo đã giúp đỡ cho chị Lan hơn
đến là bị hong vông thật từ 'ODP' qua sự giúp
tình của chị Thảo. Hiện nay những người
tôi ra gia đình rất khó đứng về mọi mặt,
và chị Thảo giúp cho gia đình tôi được giúp
của Tòa Đại sứ Mỹ tại Thái Lan (letter of introduction)
Là người cũng quê ở SAAEC, tôi tha thiết
chị giúp đỡ cho.

Tôi xin trình bày vấn đề của tôi, ngày
1982 tôi cò làm đơn theo chương trình ODP
Thái Lan và tôi được biết tôi có số (I.V. 45)
và đến nay tôi không biết hồ sơ tôi đến đâu
thiếu những gì cần hồ tức, Kí nhữ nhữ a ch
củ vào số I.V của tôi, liên lạc cơ quan ODP
hướng dẫn cho tôi biết cần những giấy t
hồ sung

Trong khi chờ đợi sự hồi âm vũ 2 chị
2 chị nhận nơi đây lòng thành kính

của tôi, với nhân dịp lễ giáng sinh sắp
tới cần chúc & chỉ được nhiều ăn lành ở
Hải Phòng

Trân trọng

Wael

TB: vì thời bên Mỹ giờ về V.V hay là mất
xin chỉ nếu có tin tức gì về hồ sơ tôi, el
thờ qua Pháp và nhờ chuyển về cho tôi

Địa chỉ Pháp:

M^{rs} NGÔ HUY CHONG

1 PLACE CHRISTOPHE COLOMB

91000 EVRY FRANCE

(Nhờ chuyển cho A. Việt hoặc Y)

Tôi gởi thêm bộ tài hồ sơ của tôi gởi cô.

- 1 thông hành ngoại giao của bà TWB
A (mẹ tôi)
- Quyết định kiểm tra hành chính
của tôi mẹ tôi.
- Danh sách gia đình của chúng tôi xin
qua chương trình ODP.

(Tôi hỏi kiểm tra V.V có cần biên bản kiểm
tra thu tại sao không? và hiện nay tôi khu
V.P.H.G. khẩu dân tôi có đủ điều kiện nhận
Đề V.G, tôi hiện nay vẫn ở Hong Kong
trú từ 81 đến nay.)

Sadec, ngày 7-12-85

Bây thân mến,
Nhờ Bây tận tình giúp đỡ cho
Ông Nguyễn - Ngọc Bật là ân nhân
của tôi, ông này đã có TV số
tủ lâu rồi nhưng sao
đến nay vẫn chưa có letter of
introduction. Vậy mong nhờ Bây
hỏi ODP và xin dùm cái letter
gửi cho Ông Ngô Huy Bưởi

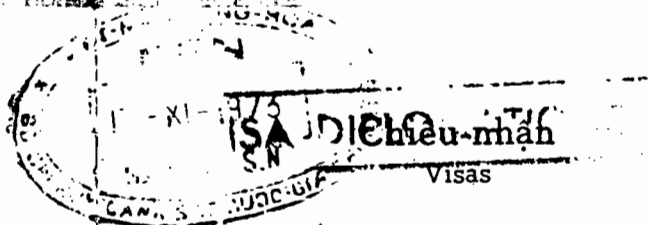
và Ông này sẽ gửi cho Ông Bật. Đồng
thời tôi cũng nhờ Bây lo cho tôi
TV số 204.862 trường hợp có letter
of introduction của tôi nhờ Bây gửi gập
thẳng cho Huệ con Bác Sáu để Huệ
gửi về như trước cũng được. Đừng
rua thăm trong bụng như cũng
sáng lắm phải để đức lại cho
con và kiếp này quả sung sướng
hưởng kiếp sau sung sướng hơn
phải không người đẹp. Hôm mùng
3 thg 10 âm lịch vừa qua tất cả
ban mình đều vô chùa để làm
bát trai giáp năm cho chị Sáu Hai
và tôi cũng có khăn vải những
lời Bây đã nhờ tôi với chị Sáu
Phường đi làm chùa con.

hay còn đi học. Có thường gặp,
đi Nam không, đi Lang cũng có
được tho đi Nam và cũng có viết
thủ thăm đi Nam rồi. Mẹ có cháu
nội chưa cho đi Lang hay đã đi
Lang mừng rồi.

Vài hàng thăm mẹ và con
mến chúc gia đình luôn luôn gặp
thật nhiều may mắn

Đi Lang
Lan

Chiếu-nhận
Visas



N° 1630/73 -

AMBASSADE
de la République du Viet-Nam
- Paris -

VISA DE RETOUR

Bénéficiaire M^{re} Nguyen Thi Thi
Bon pour retour au
Viet-Nam

Valable jusqu'au 02 Décembre 73

Paris, le 10 NOV. 1973

P. A. Ambassadeur et p.o.



Heuau

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THÔNG-HÀNH NGOẠI-GIAO

Tổng-Trưởng Ngoại-Giao
Le Ministre des Affaires Étrangères
The Minister of Foreign Affairs

yêu cầu các Văn và Võ Quan có phận-sự duy-trì trật-tự trên lãnh-thổ
requiert les Officiers civils et militaires chargés de maintenir
requires all civil and military authorities in charge of maintaining

Việt-Nam và nhà chức-trách được ủy-thác nhiệm-vụ tương-tợ trong các
l'ordre au Việt-Nam et prie les autorités investies de la même
order in Việt-Nam and requests the authorities invested of the same

nước Đồng-Minh và Thân-Hữu để *Bãi*
mission dans les pays Alliés ou Amis de laisser librement passer *Maxime*
duty in Allied or Friend countries to let pass freely *Mrs*

NGUYỄN-NGỌC-THỎ née *TRƯỜNG-THỊ-ÁI*
Epouse de M. Nguyễn-Ngọc-Thỏ
Ex-Vice-Président de la République du Việt-Nam

được tự-do thông-hành và khi cần dền, giúp đỡ và bảo-vệ đương-sự.
et de lui donner aide et protection en cas de besoin.

and to afford assistance and protection to the above named person in case of need.

Saigon { ngày 06 Mars 1973
le
on



Tổng-Trưởng Ngoại-Giao,
Le Ministre des Affaires Étrangères.
The Minister of Foreign Affairs.
Dương-Hoàng-Thành

DƯƠNG-HOÀNG-THÀNH

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
RÉPUBLIQUE DU VIETNAM
REPUBLIC OF VIETNAM

THÔNG - HÀNH NGOẠI - GIAO
PASSEPORT DIPLOMATIQUE
DIPLOMATIC PASSPORT

Số
No. 2864
No.

Tên và Họ }
Nom et Prénoms }
Name }
Ngày sinh }
Date de naissance }
Date of birth }
Nơi sinh }
Lieu de naissance }
Place of birth }

Mme. NGUYỄN-NGỌC-THƠ
né TRƯỜNG-THỊ-AI
1915
Cần Thơ

Thông-hành này gồm có 48 trang.

Ce passeport diplomatique contient 48 pages.

This diplomatic passport contains 48 pages.

QUỐC NHA - NỘI - BỘ
Số đăng ký 160960

HÌNH DẠNG

Signalement

Description

Bé cao }
 Taille }
 Height }
 Mắt }
 Yeux }
 Eyes }
 Tóc }
 Cheveux }
 Hair }
 Dấu riêng }
 Signes particuliers }
 Peculiarities }

Có đưa trẻ cùng đi.

Accompagné de enfants.

Accompanied by children.

Tên và họ Noms et prénoms/Names	Tuổi / Age / Age

Ảnh của đương-sự và của các con cùng đi theo.

Photographie du titulaire et, le cas échéant, photographie des enfants qui l'accompagnent.

Photograph of bearer (and of children if any).



Chữ ký của đương-sự.

Signature du titulaire.

Signature of bearer.

(Handwritten signature)

Có giá-trị đến } 31 DECEMBRE 1973
Valable jusqu'au }
Valid until }

Đến }
Jusqu'au }
Until }

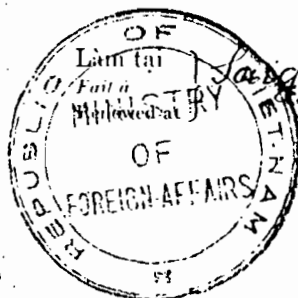
Làm tại } ngày
Fait à } le
Renewed at } on

GIA - HẠN
Prorogation de validité
Extension of validity

Đến } 31 MARS 1974
Jusqu'au }
Until }

Đến }
Jusqu'au }
Until }

Làm tại } ngày
Fait à } le
Renewed at } on



Saigon ngày 16 April 1973
MINISTER OF FOREIGN AFFAIRS
THE SECRETARY GENERAL

Dương Hoàng Thành
DƯƠNG-HOÀNG-THÀNH

929
25-VII-1973
Chiếu khân
SAIGON
Visas
DIPLOMATIC

Republic of Vietnam
Ministry of Foreign Affairs
BỘ NGOẠI-GIAO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

GRATIS Chiếu khân số 290. NG/73
Visa No.

Đà ra khỏi Việt-Nam và trở lại
Good for leaving Viet-Nam and return
Trong thời hạn Sáu tháng và một tuần
Within a period of Six months and one week

Chiếu khân này có hiệu lực đến 06.7.73
This visa is valid for July 06, 1973
Kể từ ngày ký

From the date of issue
SAIGON, on April 18, 1973
For THE MINISTER OF FOREIGN AFFAIRS
The Director of Consular Affairs



- 12 -
TRINH-TICH-LOAN

VISA DIPLOMATIQUE

Chiếu khân
CONSULAT GENERAL DE FRANCE
Visas
À SAIGON

Nom Mme. NGUYEN NGOC THO
née TRUONG THI AI

Prénoms

Numéro du visa 177/73

Catégorie du visa Court

sejour en France

Date de délivrance 05-6-73

Date d'expiration 04-10-73

Nombre d'entrées autorisées

Plusieurs entrées

Durée autorisée de séjour

Trois mois

Signature du Consul Général de France et p. a

A. ROUVIERE
Consul Adjoint

Chiếu-nhận
Visas

Chiếu-nhận
bằng ngoại lệ Mỹ-kim

— CDDX : —
— CB : —

Chi-phần: 1000 (lưu ngân)
C.D.X.C. 87N 1186 ngày 27/7/73
số ngày

Lý-do xuất-người: —
Thời-gian lưu-trú dự-hiệu: 6 tháng
27/7/73

[Signature]

Chiếu-nhận
Visas

VISA DIPLOMATIQUE
RÉPUBLIQUE FRANÇAISE
MINISTÈRE DES
AFFAIRES ÉTRANGÈRES
VISA N° 13906 valable
jusqu'au 1^{er} décembre 1973
pour un/plusieurs voyage(s)
POUR SORTIR DE FRANCE
SECRET
PARIS, le 8 NOV. 1973
Pr le Ministre des Aff. Étr. et p. a.

[Circular Seal: MINISTÈRE DES AFFAIRES ÉTRANGÈRES - PAROISSE DU MINISTRE]

[Redacted Area]

Chiêu-nhân
Visas

VISA DIPLOMATIQUE

Chiêu-nhân
CONSULAT GÉNÉRAL DE FRANCE
Visas
À SAIGON

Nom Mme NGUYEN NGOC THO
née TRUONG THI AI

Prénom:

Numero du visa: 80/73

Categorie du visa: Sejour de France

Date de delivrance: 14-3-73

Date d'expiration: 19-6-73

Nombre d'entrees autorisees: Plusieurs entrees

Durée autorisée de chaque sejour: Trois mois



A. ROUVIERE
Consul Adjoint

Chiếu-nhận
Visas

- 8 -

Chiếu-nhận
Visas
DIPLOMATIC

Republic of Vietnam
Ministry of Foreign Affairs
ĐO NGOẠI-GIAO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

GRATIS

Chiếu khản số 185-Ng/73
Visa No.

Đã ra khỏi Việt-Nam và trở lại
Good for leaving Viet-Nam and return
Trong thời hạn Sáu tháng và một tuần
Within a period of Six months and one week

Chiếu khản này có hiệu lực Hai tháng ngày
This visa is valid for Two months day
Kể từ ngày ký
From the date of issue.

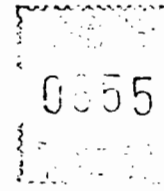
SAIGON, on March 06, 1973
For THE MINISTER OF FOREIGN AFFAIRS
The Director of Consular Affairs



T.T. Loan
- 9 -
TRINH-TICH-LOAN

NGO-Huy-Chương
1 Pl. Christophe Colomb
91000 EVRY (France)

17H



To Mrs KHUC MINH THU

SANDIEGO CA

JSA

Phước thủy,

Thơ này của di lan (Đường) và của người
quen của di lan. Di năm chuyển tất cả
đi về con giúp - Di s có cho địa chỉ ở V.A.
mà sao lại gọi cho di s một thư gửi về phải
chuyển. Có nhân được thơ con và chuyển chi phí
Mae Hai rồi.

Con có gửi thư về di út chưa? Di s cũng
có nhân được thư di út dưới út Trần + Mai + chuyển.
thủy nhớ gia đình di út quá.
It hăng thân con và tất cả nhé

Hôn

Thủy